

Triumph.

1.8 D... 24-2-1994.

1/3

To: Võ Long Trường, Paris, Fax 45 86 62 30

(43)

Tài nguyên quý nhất của đất nước bị lãnh đạo ĐCSVN phí phạm

Tôn Thất Thiện

Tuần báo *The Economist*, trong số phát hành ngày 4-2-1994, có đăng một bài làm cho những ai bận tâm đến vấn đề phát triển quốc gia cần suy ngẫm. Tít của bài đó là: "The day of the national car industry is over" (Kỹ nghệ sản xuất ô tô quốc gia nay đã hết thời).

Nội dung của bài là những ngành sản xuất hay dịch vụ được coi là ngành dẫn đầu kinh tế các quốc gia công nghiệp phát triển, đứng đầu là ngành sản xuất ô tô, kế đến là ngành hàng không "quốc gia", đều bị khó khăn lớn và lỗ lã triền miên. Trong những năm qua, các chính phủ Tây phương đã bỏ ra rất nhiều tiền để trợ cấp cho những ngành sản xuất này vì họ coi nó là tiêu biểu cho kinh tế của nước họ.

Theo tờ *Economist* thì chính sách đó ngày nay đã lỗi thời. Có cố gắng mấy cũng vô ích, chỉ tốn công quỹ mà thôi, vì kinh tế thế giới ngày nay đã đổi thay về căn bản. Hai yếu tố chính trong sự đổi thay này là: tự do mậu dịch (free trade) trong khung cảnh của GATT (cơ quan quốc tế về ngoại thương và quan thuế), và kỹ thuật (technology). Ô tô là sản phẩm đòi hỏi kỹ thuật ngày đã trở thành thông thường và giá trị gia tăng thấp (low-tech, low-valued added). Do đó, nhiều xứ làm được, số quốc gia chế tạo ô tô càng đông, và cạnh tranh trên thế giới rất ráo riết. Số ô tô sản xuất nhiều quá. Bán không được nên mọi công ty đều lỗ lã. Và các chính phủ phải trợ cấp họ. Những số tiền trợ cấp này lấy trong ngân sách, nghĩa là dân phải đóng thuế để duy trì những ngành sản xuất không có khả năng tồn tại, và không cần thiết, vì ngày nay có thể mua ô tô ở nhiều nơi mà giá lại rẻ hơn. Còn hàng không là một dịch vụ; những công ty hàng không không cần phải tự sản xuất máy bay, vì có thể thuê được dễ dàng.

Kết luận của bài báo là trong tương lai sung mãn của một nước tùy thuộc sự kiện nước đó có nhiều tài năng làm tăng giá trị sản phẩm (high value-added skill) như khả năng tạo tác (design) và khả năng tiếp thị (marketing). Và những khả năng này không xuất phát từ những ngành "vô dịch quốc gia", mà từ "những cá nhân có óc sáng tạo và có tài". Mất những người này, chớ không phải là sự suy vong của những ngành sản xuất như ô tô và hàng không, "mới đáng làm cho chúng ta khóc".

Ai có theo dõi biến chuyển kinh tế thế giới trong mấy năm qua tất biết rằng những nhận xét nói trên của báo *Economist* áp dụng không những vào những ngành kỹ nghệ hay dịch vụ đại quy mô cổ từ rất lâu, như ngành chế tạo ô tô hay ngành hàng không, mà ngay cả những ngành tương đối mới nổi lên sau này, và, nói chung, tất cả các ngành sản xuất hay dịch vụ kinh tế và tài chính hiện nay. Trong cuộc suy thoái kinh tế (récession) trong những năm qua và hiện vẫn chưa hết, tất cả đều điêu đứng và phải xét lại phương thức sản xuất và quản lý của họ.

Một điều rất rõ ràng là tất cả các xí nghiệp, hoặc lớn hoặc nhỏ, đều phải thực hiện một cuộc cải tổ cơ chế (restructuration) toàn bộ. Trong cuộc cải tổ cơ chế này, yếu tố sản xuất mà Marx, Lê-nin, Mao, và các lãnh tụ Việt Nam "xã hội chủ nghĩa" hằng coi là yếu tố sản xuất chính, nay bị coi như là chẳng còn giá trị gì bao nhiêu. Trong những năm qua các xí nghiệp lớn ở Hoa Kỳ đã sa thải công nhân ào ào, qua nhiều đợt. Mỗi đợt gồm hàng vạn người, đại đa số là nhân công lao động chân tay, nhưng cũng có nhiều chuyên

viên, kỹ sư, quản lý gia khả năng thấp. Phong trào giảm số (sizing down) này đã từ Hoa Kỳ lan qua các nước kỹ nghệ khác ở Âu Châu, và nay đang tác động Nhật Bản.

Điều càng ngày càng rõ là những công nhân hoặc nhân viên bị sa thải rất ít hy vọng được thâu nhận trở lại nếu không qua một đợt tái huấn luyện, vì kinh tế ngày nay chỉ cần rất ít công nhân dùng lực hoặc nhân viên khả năng kỹ thuật kém. Yếu tố sản xuất then chốt mới là kỹ thuật, và đặc biệt hơn nữa, kỹ thuật cao tầng (haute technologie).

Nói đến kỹ thuật cao tầng là nói đến tư bản và trí tuệ. Nước nào có nhiều tư bản thì có phương tiện xử dụng nhiều trí tuệ hơn - trong sự sưu tầm nghiên cứu khoa học kỹ thuật, kể cả kỹ thuật quản lý, nhất là trong sự áp dụng khoa học và điện toán vào tạo tác (design) và tiếp cận thị trường (marketing). Nhờ đó, chớ không nhờ có nhiều nhân công lực lưỡng và cần cù, nhưng kiến thức ít, mà họ chiếm được ưu thế trên một thị trường kinh tế thế giới mở rộng toàn cầu và cạnh tranh rất gắt. Phần khác, nhờ có nhiều tư bản nên họ có thể dễ dàng và nhanh chóng thay thế dụng cụ sản xuất bằng dụng cụ tối tân nhất, huấn luyện lại và nâng cao kiến thức của nhân viên và nhân công để đáp ứng với đòi hỏi của tình thế mới.

Ở đây nên mở dấu ngoặc để nói lên một sự kiện ít được để ý. Trong những năm qua, trong cuộc suy thoái kinh tế, Hoa Kỳ có vẻ bị nặng hơn cả, và điều này làm cho mấy người cộng sản trung kiên, nhất là ở Hà Nội, tin rằng kinh tế tư bản, đặc biệt là kinh tế Hoa Kỳ, vì nó là tư bản chủ nghĩa, nên phải bị khủng hoảng hoài hoài và không giải quyết nổi những khó khăn của nó. Nhưng những phân tích của chuyên gia kinh tế gần đây nhấn mạnh rằng Hoa Kỳ đã xong đợt điều chỉnh cơ cấu (restructuration) và từ nay, với những dụng cụ sản xuất mới, với khả năng kỹ thuật và tài chính mới, kinh tế quốc gia đó sẽ "vung lên" và sẽ vượt tất cả các quốc gia khác, nhất là Nhật Bản. Đó là nhờ Hoa Kỳ nay có rất nhiều hai yếu tố then chốt mới, là tư bản và kỹ thuật cao tầng, và đã chịu chấp nhận những cải tổ rất đau đớn. Phần khác, vì là một chế độ tư bản chủ nghĩa nên họ có sự mềm dẻo cần thiết để làm việc đó, trong khi Liên xô, với một quá khứ "xã hội chủ nghĩa" và trong những năm qua bị tàn dư cộng sản cản đường nên vẫn còn ở trong vòng lẩn quẩn của chủ nghĩa cộng sản và nghèo đói và lạc hậu.

Hai yếu tố then chốt trong nền kinh tế mới - tư bản và trí tuệ - lại là những yếu tố mà những người cộng sản tuyệt đối tin vào chủ thuyết Mác-Lê "trong sáng" kỳ hiểm và dùng mọi cách để trấn áp và trừ diệt. Từ 1975, từ ngày cộng sản nắm toàn quyền cai trị xứ sở, bao nhiêu "cá nhân có óc sáng tạo và có tài", những tài nguyên quý nhất của đất nước, đã bị chính quyền cộng sản đánh giá "không bằng cục phân", nghi kỵ, khinh miệt, nhục mạ, loại bỏ, đày đọa, đã trở thành vô dụng, hoặc đã phải bỏ chạy ra ngoài quốc và, mỉa mai thay, được các nước vốn đã đón tiếp và thâu dụng để giúp vào công cuộc phát triển của xứ họ, trong khi ở Việt Nam, ĐCSVN vẫn ôm cứng những cán bộ cũ lẩn nhưng "có thể đỏ" kéo nước Việt Nam thụt lùi càng ngày càng xa các nước khác.

Đường lối lạc hậu và diệt quốc này ĐCSVN vẫn khư khư không thay đổi. Trái lại, đại hội đặc biệt Đảng ngày 21-25 tháng 1 vừa qua đã tái khẳng định rằng chủ thuyết Mác-Lê vẫn là cơ sở lý thuyết và hành động của Đảng. Theo thuyết Lê-ni-nít bốn-sê-vích thì những phần tử trí thức và tiểu tư sản là những phần tử không đáng tin cậy. Những "cá nhân có óc sáng tạo và có tài", những tài nguyên quý báu nhất của đất nước thuộc vào thành phần này. Mất họ, lãnh tụ hiện tại của ĐCSVN vẫn không cần phải "khóc" tuy rằng, như thế là một sự phí phạm tài nguyên ghê gớm làm chò Việt Nam cứ tiếp tục đi thụt lùi trong khi nhân loại vẫn đi tới.

Đây là một điều mà không những những người Việt ở ngoài xứ nhưng rất ưu tư về tương lai xứ sở đã không ngớt hô hoán để cảnh cáo ban lãnh đạo ĐCSVN. Những lời hô

hoán này không được ban lãnh đạo đó để ý. Điều này cũng dễ hiểu vì đó là tiếng nói của những người bị coi là "kẻ thù giai cấp", và chống chủ nghĩa xã hội. Nhưng những người này không phải là nguồn cảnh cáo duy nhất. Chính ngay trong hàng ngũ ĐCSVN gần đây cũng có nhiều người lên tiếng, như Hà Sỹ Phu (trong 'Đôi điều suy nghĩ của một công dân', *Tin*, Paris, Mùa Thu 1993, phụ bản *Tin Nhà*); Lữ Phương ("Đàm thoại về chủ nghĩa xã hội mác xít", *Diễn Đàn*, số 24, tháng 11, 1993); Hồ Hiếu, "Một số suy nghĩ về việc nước non trước hiện tình mới", *Thông Luận*, số 64, tháng 10, 1993), hay Tân Nam ("Đã đến lúc những người cộng sản Việt Nam phải nói lên những sự thật với nhân dân", *Thông Luận*, số 68, tháng 2, 1994), và nhiều người khác nữa.

Nhưng thay vì nghe những tiếng nói thành tâm thiện chí từ nhiều phía, và ngay của những người mà ta không thể nói là họ muốn hại dân hại đảng, thì ban lãnh tụ ĐCSVN hiện nay lại vẫn tiếp tục tin rằng sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Nga Sô và Đông Âu chỉ có tính cách "tạm thời" và rồi đây chủ nghĩa xã hội lại thắng trong cuộc đấu "ai thắng ai", và họ viện cứ triết để chống "diễn biến hoà bình" để tự bịt tai bịt mắt, tiếp tục chiến tranh lạnh, ôm cứng những quan niệm và phương pháp lỗi thời từ lâu, và đẩy xứ sở thụt lùi trong khi nhân loại biến chuyển âm âm và tiến những bước càng ngày càng nhanh và càng dài vào một kỷ nguyên mới.

Ottawa, 22-2-94

Anh Triêu,

- I. Bài viết lại như đã hứa:
 - 1) dài (quá) 2 trang,
 - 2) chữ cỡ 10

Lúc này thì bận lắm, nhưng cũng phải ráng tiếp tế cho TGDĐ.

- II. Được tin anh LL tình cộng tác với TGDĐ (và KKT...) tin rất vui. Như vậy là công cuộc "quên quá khứ, đồng tác để xây dựng xứ sở" tiên, và chúng mình làm gương cho người khác khi kêu gọi đoàn kết.

Thân ái!
M.